

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 3230/QĐ-ĐHKTQD ngày 28 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

CHƯƠNG TRÌNH: (PROGRAMME)	CỬ NHÂN QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH THÔNG MINH (BACHELOR OF SMART OPERATIONS MANAGEMENT)
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: (LEVEL OF EDUCATION)	ĐẠI HỌC (UNDERGRADUATE)
NGÀNH ĐÀO TẠO: (MAJOR)	QUẢN TRỊ KINH DOANH BUSINESS ADMINISTRATION
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO: (CODE)	7340101 EP07
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: (TYPE OF EDUCATION)	CHÍNH QUY (FULL – TIME)
NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO: (LANGUAGE)	TIẾNG ANH (ENGLISH)
THỜI GIAN ĐÀO TẠO (DURATION TIME)	04 NĂM (04 YEARS)

1. MỤC TIÊU

Mục tiêu chung của chương trình nhằm đào tạo ra những cử nhân không chỉ nắm vững kiến thức và kỹ năng về kinh tế và quản trị kinh doanh nói chung mà còn đi sâu vào các kiến thức và kỹ năng vận hành hiệu quả các hệ thống hay quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ trên cơ sở vận dụng tối ưu các công cụ hỗ trợ quản lý công nghệ thông tin hay phần mềm quản lý để đáp ứng sự thay đổi của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 áp dụng vào nghề nghiệp trong tương lai.

Kiến thức

Chương trình cung cấp cho người học các kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và kỹ năng về quản trị kinh doanh nói chung và quản trị điều hành trên cơ sở vận dụng tối ưu các công cụ hỗ trợ quản lý công nghệ thông tin hay phần mềm quản lý để đáp ứng sự thay đổi của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 áp dụng vào nghề nghiệp trong tương lai.

Bên cạnh các kiến thức nền tảng về quản trị kinh doanh, chiến lược, khởi sự... để vận hành một tổ chức kinh doanh, chương trình đào tạo chuyên sâu phân tích, đánh giá và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành các hoạt động chính của

chuỗi giá trị trong các tổ chức kinh doanh, bao gồm quản trị tác nghiệp, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị hậu cần, quản trị chất lượng, quản trị nguồn lực doanh nghiệp.

Kỹ năng

Chương trình rèn luyện cho người học các kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong quản trị kinh doanh chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng như khả năng hoạch định, tổ chức, chỉ huy, kiểm soát công việc; khả năng phân tích tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để giải quyết những vấn đề về quản trị kinh doanh nói chung và quản trị điều hành trên cơ sở vận dụng tối ưu các công cụ hỗ trợ quản lý công nghệ thông tin hay phần mềm quản lý; kỹ năng quản lý con người và các nguồn lực khác;

Chương trình giúp người học phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh để người học có khả năng làm việc bằng tiếng Anh trong lĩnh vực quản trị kinh doanh nói chung và quản trị điều hành nói riêng thể hiện qua khả năng xây dựng văn bản bằng tiếng Anh, giao tiếp nói, xử lý các tình huống chuyên môn bằng tiếng Anh.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Chương trình rèn luyện khả năng tự chủ của người học trong công việc, có trách nhiệm thực hiện tốt công việc một cách sáng tạo;

Chương trình rèn luyện cho người học để có khả năng tự hướng đích, khả năng thích nghi với môi trường làm việc khác nhau, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ của bản thân;

Chương trình rèn luyện thái độ hợp tác, phụng sự trong công việc của người học.

- Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:

+ Trở thành nhà quản trị cấp trung và cấp cơ sở với vai trò điều hành các công việc hoặc hệ thống các công việc trong các tổ chức, doanh nghiệp thuộc các loại hình sở hữu, quy mô khác nhau và các tổ chức có yếu tố nước ngoài như các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp FDI... Các công việc cụ thể mà sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình Quản trị điều hành thông minh có thể áp dụng kiến thức bao gồm điều hành trong lĩnh vực marketing, dịch vụ, sản xuất, kho hàng, vận tải, dự án, tài chính, mua hàng, quản lý hợp đồng... trong các phòng ban tương ứng của tổ chức và doanh nghiệp;

+ Có thể trở thành nhà nghiên cứu về Quản trị kinh doanh và Quản trị điều hành trong các viện nghiên cứu hay giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng;

+ Có thể trở thành nhà tư vấn trong các tổ chức trong nước và quốc tế về quản trị điều hành.

- Trình độ ngoại ngữ và tin học:

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng Trường đại học Kinh tế quốc dân. Cụ thể có trình độ ngoại ngữ đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 6.0 hoặc tương đương (TOEIC, TOEFL), có trình độ tin học đạt điểm chứng chỉ tin học quốc tế MOS/IC3/ICLD theo quy định.

2. CHUẨN ĐẦU RA

Chuẩn đầu ra	Mô tả	Mã PLO
Chuẩn đầu ra về kiến thức	Nắm được các vấn đề về kiến thức kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	PLO 1
	Nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề hoạt động quản trị kinh doanh nói chung cũng như các vấn đề về quản trị chiến lược và quản trị điều hành trong doanh nghiệp nói riêng.	PLO 2
	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức về quản trị kinh doanh và quản trị điều hành vào phân tích các vấn đề quản trị kinh doanh.	PLO 3
	Phân tích, đánh giá và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành các hoạt động chính của chuỗi giá trị trong các tổ chức kinh doanh, bao gồm quản trị tác nghiệp, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị hậu cần, quản trị chất lượng	PLO 4
	Tích hợp kinh nghiệm, kiến thức, công cụ cho phép để giải quyết vấn đề trong hoạt động điều hành kinh doanh	PLO 5
Chuẩn đầu ra về kỹ năng	Có hiểu biết và vận dụng được các kỹ năng về hoạch định, tổ chức, chỉ huy và kiểm soát các công việc	PLO 6
	Có kỹ năng phân tích dữ liệu nhằm ra quyết định trong hoạch định, tổ chức thực thi, giám sát và đánh giá điều hành doanh nghiệp	PLO 7
	Có kỹ năng tư duy, làm việc độc lập, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn ...	PLO 8
	Có kỹ năng về quản trị điều hành các hoạt động trong chuỗi giá trị của các tổ chức kinh doanh như quản trị tác nghiệp, quản trị hậu cần, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chất lượng, quản trị mua hàng	PLO 9
	Có kỹ năng sử dụng các phần mềm điều khiển hệ thống và các công cụ công nghệ quản lý thông tin hỗ trợ quản trị điều hành các hệ thống trong các tổ chức. Vận dụng được các kỹ năng về ứng dụng các công nghệ quản lý thông tin và phần mềm trong Quản trị điều hành	PLO 10
CĐR Ngoại ngữ	Chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.	PLO 11
CĐR Tin học	Chuẩn đầu ra tin học (chứng chỉ tin học quốc tế MOS/IC3/ICLD) theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.	PLO 12

Chuẩn đầu ra	Mô tả	Mã PLO
Chuẩn đầu ra về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tự chịu trách nhiệm về các hành động của mình	PLO 13
	Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, có tinh thần chủ động sáng tạo trong công việc, có hành vi và tác phong chuyên nghiệp công việc và trong ứng xử	PLO 14
	Năng động, tự tin khẳng định bản thân, cầu tiến và có tinh thần phục vụ cộng đồng, hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và các đối tác bên ngoài tổ chức	PLO 15

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 129 tín chỉ

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và quy chế tuyển sinh, đề án tuyển sinh đại học của Trường đại học Kinh tế quốc dân.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP: Theo quy chế đào tạo của Bộ GD&ĐT và của Trường đại học Kinh tế quốc dân

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ

7. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

7.1. Cấu trúc cơ bản

Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	44	
1.1. Các học phần chung	20	Lý luận chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	04 học phần chung của Trường
1.3. Các học phần của ngành	12	04 học phần chung của Lĩnh vực
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	85	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	12	4 học phần chung của nhóm ngành
2.2. Kiến thức ngành	42	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	27	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.3. Kiến thức chuyên sâu	18	SV tự chọn 18 tín chỉ (6 học phần)
2.4 Đề án	3	
2.5. Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	129	Không kể GDQP&AN và GDTC và 4 seminar bổ trợ và phần mềm

7.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

- Nội dung cần đạt được, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) của từng học phần trong chương trình được mô tả ở đề cương chi tiết mỗi học phần.

- Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy (dự kiến 04 năm/08 học kỳ, mỗi học kỳ 12 - 18 tín chỉ) được mô tả theo bảng dưới đây:

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Quản trị điều hành thông minh) (ESOM)		Mã HP	SỐ TC	Học kỳ (Dự kiến)	Mã HP Tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
Tổng số tín chỉ				129			
1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG				44			
1.1. Các học phần chung				20			
1	1	Triết học Mác - Lênin Phylosophy of Maxism-Leninism	LLNL1105	3	1	-	Tiếng Việt
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political economics of Maxism- Leninism	LLNL1106	2	1	-	Tiếng Việt
3	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	2	-	Tiếng Việt
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam History of Vietnamese Communist Party	LLDL1102	2	3	-	Tiếng Việt
5	5	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	LLNL1107	2	2	-	Tiếng Việt
6	6.1	Ngoại ngữ 1 Foreign Language	EP07.NNKC1 131	3	1	-	Tiếng Anh
	6.2	Ngoại ngữ 2 Foreign Language	EP07.NNKC1 132	3	1	-	Tiếng Anh
	6.3	Ngoại ngữ 3 Foreign Language	EP07.NNKC1 133	3	2	-	Tiếng Anh
		Giáo dục thể chất Physical Education	GDTC	4	1,2,3,4	-	Tiếng Việt
		Giáo dục quốc phòng và an ninh Military Education	GDQP	8		-	Tiếng Việt
1.2. Các học phần của Trường				12			
7	1	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	EP07.TOCB 1110	3	1	-	Tiếng Anh
8	2	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	EP07.LUCS 1129	3	3	-	Tiếng Anh
9	3	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	ESOM1112	3	2	-	Tiếng Anh
10	4	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	ESOM1113	3	3	-	Tiếng Anh

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Quản trị điều hành thông minh) (ESOM)		MÃ HP	SỐ TC	Học kỳ (Dự kiến)	Mã HP Tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
1.3. Các học phần của ngành				12			
11	1	Kinh tế lượng 1 Econometrics 1	ESOM1111	3	3	-	Tiếng Anh
12	2	Quản trị công ty Corporate Governance	EP07.QTKD 1134	3	4	-	Tiếng Anh
13	3	Quản trị kinh doanh 1 Business Management 1	ESOM1137	3	2	-	Tiếng Anh
14	4	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	ESOM1120	3	4	-	Tiếng Anh
2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP				85			
2.1. Kiến thức cơ sở ngành				12			
15	1	Khởi sự kinh doanh Enterpreneurship	ESOM1109	3	4	ESOM1112	Tiếng Anh
16	2	Lý thuyết tài chính tiền tệ Monetary and Financial Theories	ESOM1116	3	3		Tiếng Anh
17	3	Thống kê kinh doanh Business Statistics	ESOM1144	3	2		Tiếng Anh
18	4	Quản trị chiến lược 1 Strategic Management 1	EP07.QTKD 1104	3	5		Tiếng Anh
2.2. Kiến thức ngành				42			
2.2.1. Các học phần bắt buộc				27			
19	1	Quản trị chiến lược 2 Strategic Management 2	EP07.QTKD1 114	3	6	EP07.QTKD 1104	Tiếng Anh
20	2	Thiết kế tổ chức Organizational Design	EP07.QTKD1 142	3	5		Tiếng Anh
21	3	Quản trị tài chính Financial Management	ESOM1142	3	5	ESOM1112	Tiếng Anh
22	4	Quản trị nhân lực Human Resource Management	ESOM1140	3	5	ESOM1112	Tiếng Anh
23	5	Quản trị Marketing Marketing Management	ESOM1138	3	5	ESOM1112	Tiếng Anh
24	6	Quản trị điều hành Operations Management	ESOM1132	3	6	ESOM1112	Tiếng Anh
25	7	Quản trị hậu cần Logistics Management	ESOM1135	3	6	ESOM1112	Tiếng Anh
26	8	Quản trị kết quả doanh nghiệp Performance management	EP07.QTKD1 140	3	7		Tiếng Anh
27	9	Kỹ năng quản trị Management Skills	EP07.QTKD1 130	3	4		Tiếng Anh
2.2.2. Các học phần tự chọn (SV tự chọn 5 học phần trong tổ hợp)				15			
28 29	1	Nghiên cứu kinh doanh Business Research	EP07.QTKD1 131	3	4		Tiếng Anh

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Quản trị điều hành thông minh) (ESOM)		MÃ HP	SỐ TC	Học kỳ (Dự kiến)	Mã HP Tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
30 31 32	2	Pháp luật kinh doanh Business Laws	ESOM1125	3	4	ESOM1112	Tiếng Anh
	3	Quản trị giám sát Supervisory management	EP07.QTTH1 136	3	5	ESOM1137	Tiếng Anh
	4	Quản trị đổi mới Innovation Management	ESOM1134	3	4		Tiếng Anh
	5	Ra quyết định kinh doanh Business Decision Making	EP07.QTTH1 132	3	5	ESOM1137	Tiếng Anh
	6	Quản trị nhóm Managing Teams	EP07.QTKD1 139	3	2		Tiếng Anh
	7	Đạo đức kinh doanh Business Ethics	EP07.QTVH1 107	3	6		Tiếng Anh
	8	Giao tiếp kinh doanh và thuyết trình Business Communication and Presentation	EP07.QTVH1 113	3	2		Tiếng Anh
	9	Văn hóa doanh nghiệp Corporate Culture	EP07.QTVH1 111	3	6		Tiếng Anh
2.3. Kiến thức chuyên sâu (SV tự chọn 06 học phần trong tổ hợp)				18			
33 34 35 36 37 38	1	Quản trị tinh gọn Lean Management	ESOM1143	3	7		Tiếng Anh
	2	Quản trị mua hàng Procurement Management	ESOM1139	3	6		Tiếng Anh
	3	Quản trị kho bãi và logistics Warehousing and Logistics Management	EP07.QTKD1 143	3	6		Tiếng Anh
	4	Quản trị chuỗi cung ứng Supply Chain Management	ESOM1128	3	7		Tiếng Anh
	5	Quản trị chất lượng Quality management	ESOM1126	3	6		Tiếng Anh
	6	Quản trị điều hành dự án Project Execution Management	ESOM1133	3	7		Tiếng Anh
	7	Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp Enterprise Resource Planning	ESOM1108	3	6		Tiếng Anh
	8	Thực hành kinh doanh qua phần mềm ứng dụng Business Game	EP07.QTKD1 141	3	7		Tiếng Anh
	9	Hệ thống thông tin quản lý Management Information Systems	ESOM1107	3	7		Tiếng Anh
39	Đề án (Course Project)		EP07.QTKD1 151	3	7		Tiếng Anh
40	Khóa luận tốt nghiệp <i>Graduation Thesis</i>		EP07.1101	10	8		Tiếng Anh

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Quản trị điều hành thông minh) (ESOM)		MÃ HP	SỐ TC	Học kỳ (Dự kiến)	Mã HP Tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
Đạt Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học và GDQP & AN, GDTC theo quy định của Trường							
Ghi chú: Sinh viên học seminar khác không tính vào chương trình khung theo lịch trình như sau:							
1	Seminar 1	EP07.QTKD1 144	2	1			Tiếng Anh
2	Seminar 2	EP07.QTKD1 145	2	5			Tiếng Anh
3	Seminar 3	EP07.QTKD1 146	2	6			Tiếng Anh
4	Seminar 4	EP07.QTKD1 147	2	7			Tiếng Anh

8. Hướng dẫn thực hiện

➤ Kế hoạch đào tạo chuẩn của chương trình đào tạo là 04 năm, mỗi năm có 02 hoặc 03 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ, phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ.

➤ Sinh viên nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, sinh viên có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký.

➤ Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với kế hoạch đào tạo chuẩn hoặc tốt nghiệp muộn nhưng không quá thời gian đào tạo tối đa theo quy định.

➤ Nội dung cần đạt được của từng học phần được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

➤ Khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong đề cương chi tiết mỗi học phần.

➤ Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra Tin học và Ngoại ngữ, có chứng chỉ GDQP và AN, hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

9. Ma trận liên kết các học phần và chuẩn đầu ra (PLOs)

Bảng 3. Ma trận liên kết các học phần và chuẩn đầu ra (PLOs)

TT	Học phần	Mã HP	Số TC	CĐR về kiến thức					CĐR về kỹ năng						CĐR về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm		
				PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
1	Triết học Mác - Lênin Phylosophy of Maxism-Leninism	LLNL1105	3	3										3			3
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political economics of Maxism-Leninism	LLNL1106	2	3										3			3
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	3										3			3
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam History of Vietnamese Communist Party	LLDL1102	2	3										3			3
5	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	LLNL1107	2	3										3			3
6.1	Ngoại ngữ 1 Foreign Language 1	EP07.NNKC1131	3											4	3	3	
6.2	Ngoại ngữ 2 Foreign Language 2	EP07.NNKC1132	3											4			3
6.3	Ngoại ngữ 3 Foreign Language 3	EP07.NNKC1133	3											4			3
	Giáo dục thể chất Physical Education	GDTC	4					4									3
	Giáo dục quốc phòng và an ninh Military Education	GDQP	8					4									3
7	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	EP07.TOCB 1110	3	3										3			3
8	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	EP07.LUCS 1129	3	3										3			3

TT	Học phần	Mã HP	Số TC	CĐR về kiến thức					CĐR về kỹ năng						CĐR về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm		
				PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
9	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	ESOM1112	3	3										3			3
10	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	ESOM1113	3	3										3			3
11	Kinh tế lượng 1 Econometrics 1	ESOM1111	3		3									3			3
12	Quản trị công ty Corporate Governance	EP07.QTKD 1134	3		3									3			3
13	Quản trị kinh doanh 1 Business Management 1	ESOM1137	3	4										4			3
14	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	ESOM1120	3			3			3					3			3
15	Khởi sự kinh doanh Entrepreneurship	ESOM1109	3			3			3					3			3
16	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 Monetary and Financial Theories 1	ESOM1116	3			3			3					3			3
17	Thống kê kinh doanh Business Statistics	ESOM1144	3			3			3					3			3
18	Quản trị chiến lược 1 Strategic Management 1	EP07.QTKD 1104	3			3			4					3			3
19	Quản trị chiến lược 2 Strategic Management 2	EP07.QTKD1114	3			3			4					3			3
20	Thiết kế tổ chức Organizational Design	EP07.QTKD1142	3			3			4					3			3
21	Quản trị tài chính Financial Management	ESOM1142	3		3				4					3			3
22	Quản trị nhân lực Human Resource Management	ESOM1140	3		3						4			3			3

TT	Học phần	Mã HP	Số TC	CĐR về kiến thức					CĐR về kỹ năng						CĐR về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm		
				PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
23	Quản trị Marketing Marketing Management	ESOM1138	3		3					4	4			3			3
24	Quản trị điều hành Operations Management	ESOM1132	3			3			4					3			3
25	Quản trị hậu cần Logistics Management	ESOM1135	3			3				4				3			3
26	Quản trị kết quả doanh nghiệp Performance management	EP07.QTKD1140	3			3			4					3		3	3
27	Kỹ năng quản trị Management Skills	EP07.QTKD1130	3			3			4					3			3
28-32	Nghiên cứu kinh doanh Business Research	EP07.QTKD1131	3			3			4					3			3
	Pháp luật kinh doanh Business Laws	ESOM1125	3			3			4					3			3
	Quản trị giám sát Supervisory management	EP07.QTTH1136	3			3			4					3			3
	Quản trị đổi mới Innovation Management	ESOM1134	3			3			4					3			3
	Ra quyết định kinh doanh Business Decision Making	EP07.QTTH1132	3			3			4					3			3
	Quản trị nhóm Managing Teams	EP07.QTKD1139	3			3			4					3			3
	Đạo đức kinh doanh Business Ethics	EP07.QTVH1107	3			3			4					3	3		3
	Giao tiếp kinh doanh và thuyết trình Business Communication and Presentation	EP07.QTVH1113	3			3			4					3			3
	Văn hóa doanh nghiệp Corporate Culture	EP07.QTVH1111	3			3			4					3			3

TT	Học phần	Mã HP	Số TC	CĐR về kiến thức					CĐR về kỹ năng						CĐR về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm			
				PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	PLO 15
33-38	Quản trị tinh gọn Lean Management	ESOM1143	3				3					4		4				3
	Quản trị mua hàng Procurement Management	ESOM1139	3				3					4		4				3
	Quản trị kho bãi và logistics Warehousing and Logistics Management	QTKD1EP07.143	3				3					4		4				3
	Quản trị chuỗi cung ứng Supply Chain Management	ESOM1128	3				3					4		4				3
	Quản trị chất lượng Quality management	ESOM1126	3				3					4		4				3
	Quản trị điều hành dự án Project Execution Management	ESOM1133	3				3					4		4				3
	Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp Enterprise Resource Planning	ESOM1108	3				3					4		4				3
	Thực hành kinh doanh qua phần mềm ứng dụng Business Game	EP07.QTKD1141	3				3					4		4				3
	Hệ thống thông tin quản lý Management Information Systems	ESOM1107	3				3						4	4				3
39	Đề án	EP07.QTKD1151	3					3						3		3	3	3
40	Khóa luận tốt nghiệp Graduation Thesis	EP07.1101	10					4					4	4	4	4	4	4
41	Seminar 1	EP07.QTKD1144	2						3									
42	Seminar 2	EP07.QTKD1145	2									4						

TT	Học phần	Mã HP	Số TC	CDR về kiến thức					CDR về kỹ năng					CDR về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm				
				PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	PLO 15
43	Seminar 3	EP07.QTKD1146	2									4						
44	Seminar 4	EP07.QTKD1147	2									4						

10. Thời điểm điều chỉnh chương trình đào tạo: tháng 12 năm 2022, áp dụng từ năm tuyển sinh 2023.

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS Hà Sơn Tùng

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Phạm Hồng Chương